TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 23 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 44/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Tô Quang T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn H, đặc khu C, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn H, đặc khu C, thành phố Hải Phòng,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tô Quang T và chị Nguyễn Thị T1 đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại UBND thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải (nay là đặc khu Cát Hải) vào ngày 16/4/2014. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do có nhiều khác biệt về quan điểm sống. Hiện nay, vợ chồng đang sống ly thân và không ai quan tâm đến ai. Nay, anh chị đều thấy mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, không thể hàn gắn được, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

[2] Về con chung: Anh T và chị T1 có 04 con chung là cháu Tô Việt Tr, sinh ngày 28/7/2012; cháu Tô Thị Phương T2, sinh ngày 07/5/2015; cháu Tô Việt C, sinh ngày 05/11/2016 và cháu Tô Thị Phương L, sinh ngày 08/11/2019. Anh T và chị T1 thống nhất giao cả 04 cháu cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về cấp dưỡng nuôi con hai anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh T và chị T1 tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị T1 nhận nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tô Quang T và chị Nguyễn Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị T1 thống nhất giao cả 04 con chung là Tô Việt Tr, sinh ngày 28/7/2012; Tô Thị Phương T2, sinh ngày 07/5/2015; Tô Việt C, sinh ngày 05/11/2016 và Tô Thị Phương L, sinh ngày 08/11/2019 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T và chị T1 tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh T và chị T1 không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị T1 nhận nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00001178 ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng; chị T1 đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 4 - Hải Phòng;
- UBND đặc khu Cát Hải*(Đăng ký kết hôn ngày 16/4/2014)*;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh